

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3107 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức  
của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-UBND ngày 01/11/2021 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-UBND ngày 20/7/2023 về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành công tác dân tộc trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực công tác dân tộc;



Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-TTCT ngày 01/11/2023 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thanh tra;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Công văn số 1219/BDT-VP ngày 27/11/2023 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 4269/SNV-TCBC-CCVC ngày 05/12/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban Dân tộc tỉnh số 105/ĐA-BDT ngày 27/11/2023, cụ thể:

1. Vị trí việc làm gồm 04 nhóm với 22 vị trí việc làm, trong đó:
  - Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí;
  - Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 02 vị trí;
  - Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 10 vị trí;
  - Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí.

*(Chi tiết cụ thể theo Phụ lục đính kèm)*

2. Cơ cấu ngạch công chức, gồm:

a) Ngạch Chuyên viên cao cấp và tương đương

Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: không quá 13,3%.

b) Ngạch Chuyên viên chính và tương đương

- Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: không quá 33,3%;

- Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành và nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: không quá 13,4%.

c) Ngạch Chuyên viên và tương đương

Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành và nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: không quá 40,0%.

Trong trường hợp hiện trạng công chức theo Nhóm vị trí việc làm vượt tỷ lệ tối đa ở ngạch công chức quy định tại Khoản 2 Điều này thì được xem xét cho phép thực hiện trong phạm vi cộng dồn tỷ lệ chưa đạt được so với tỷ lệ tối đa ở ngạch cao hơn liền kề với ngạch đó.

**Điều 2.** Giao Trưởng Ban Dân tộc:

1. Căn cứ vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và biên chế được giao hàng năm để làm cơ sở thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và lao động hợp đồng, xây dựng Bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức đối với từng vị trí việc làm theo đúng quy định hiện hành;

2. Phân bổ, bố trí biên chế theo vị trí việc làm chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, đảm bảo nằm trong số biên chế được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình quy định;

3. Xây dựng kế hoạch biên chế công chức hàng năm để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức, người lao động của Ban theo đúng tiến độ và đảm bảo yêu cầu;

4. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thi nâng ngạch đối với các vị trí việc làm để đảm bảo tiêu chuẩn trình độ theo quy định của pháp luật và cơ cấu ngạch đã được phê duyệt;

5. Thường xuyên rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Ban Dân tộc khi có sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Dân tộc và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Ủy ban dân tộc;
- HĐND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, HP, HgP. 6

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA BAN DÂN TỘC**  
*(Kèm theo Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh)*

STT	Tên vị trí việc làm
<b>I</b>	<b>Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý</b>
1	Trưởng Ban
2	Phó Trưởng Ban
3	Chánh Văn phòng Ban
4	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban
5	Phó Chánh Văn phòng Ban
6	Chánh Thanh tra
7	Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban
8	Phó Chánh Thanh tra
<b>II</b>	<b>Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành</b>
1	Chuyên viên chính về công tác dân tộc
2	Chuyên viên về công tác dân tộc
<b>III</b>	<b>Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung</b>
1	Thanh tra viên
2	Chuyên viên về công tác pháp chế
3	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)
4	Chuyên viên hành chính - văn phòng
5	Chuyên viên tổng hợp
6	Chuyên viên tổ chức bộ máy
7	Chuyên viên thi đua, khen thưởng
8	Văn thư viên

<b>STT</b>	<b>Tên vị trí việc làm</b>
9	Chuyên viên về lưu trữ
10	Chuyên viên thủ quỹ
<b>IV</b>	<b>Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ</b>
1	Nhân viên Lái xe
2	Nhân viên Phục vụ
<b>Tổng</b>	<b>22 vị trí việc làm./.</b>

